TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ N** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 24/2020/QĐST-HNGĐ	*N, ngày 07 tháng 02 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 183/2019/TLST/HNGĐ ngày 09 tháng 12 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: **Bà Nguyễn Thị T**, sinh năm 1980;

Bị đơn: **Ông Nguyễn Minh T**, sinh năm 1982;

Cùng trú tại: Khu vực X, phường N, thị xã N, tỉnh Hậu Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 01 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 01 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn bà Nguyễn Thị T và bị đơn ông Nguyễn Minh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn Minh T thuận tình ly hôn.

Về con chung: Nguyên đơn và bị đơn thống nhất tự nguyện thỏa thuận như sau: Bà Nguyễn Thị T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Minh A (nam) sinh ngày 30/4/2003. Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho ông T không ai được quyền ngăn cản.

Về cấp dưỡng nuôi con: Nguyên đơn và bị đơn tự nguyện thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Nguyên đơn và bị đơn tự nguyện thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Nguyên đơn và bị đơn trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị T tự nguyện nộp toàn bộ án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng), được khấu trừ từ số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000113 ngày 09 tháng 12 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã N, tỉnh Hậu Giang thành án phí. Bà Nguyễn Thị T được nhận lại 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thị xã N;
- UBND P. N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quốc Việt